TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 29-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Lịch

C*ác Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nông Thị Mai - Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (Nguyên giáo viên)

2. Ông Hà Hữu Thìn - Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (Nguyên Bí thư Huyện đoàn Nguyên Bình)

***Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Sành N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25/10/2006 tại A, huyện B, Cao Bằng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm X, xã A, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Kiềm P và bà Lý Mùi K; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, bị xử phạt hành chính theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 31/5/2023 của UBND xã A; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/8/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Lý Kiềm P; Sinh năm: 1975; Địa chỉ: Xóm X, xã A, huyện B, tỉnh Cao Bằng (bố đẻ của bị cáo). Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hà Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của

Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Đàm Thị Lệ H1; Sinh năm: 1987; Địa chỉ: Xóm Q, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Cháu Đặng Tuấn T2; Sinh ngày 16/02/2015

Người giám hộ của cháu Đặng Tuấn T2: Bà Đặng Mùi N; Sinh năm: 1986;

2. Cháu Đặng Mùi S; Sinh ngày 24/7/2012;

Người giám hộ của cháu Đặng Mùi S: Ông Đặng Quầy C; Sinh năm: 1961;

3. Cháu Phùng Sùn T4; Sinh ngày: 26/7/2015;

4. Cháu Phùng Mùi D; Sinh ngày: 14/4/2013;

Người giám hộ của cháu Phùng Sùn T4 và Phùng Mùi D: Ông Phùng Dồng C; Sinh năm: 1998;

5. Bà Đặng Mùi P; Sinh năm: 1961.

Những người làm chứng, người giám hộ của người làm chứng cùng địa chỉ: Xóm S, xã R, huyện B, tỉnh Cao Bằng, đều vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người phiên dịch tiếng Dao đỏ:* Ông Phùng Tòn N; Nơi công tác: Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện B, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/7/2023, Lý Sành N (sinh ngày 25/10/2006) trú tại xóm X, xã A, huyện B, tỉnh Cao Bằng một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX màu xanh biển kiểm soát 11B1-351.11 đến phân trường Mầm non S, xã R, huyện B, tỉnh Cao Bằng (thời điểm đó trường đã nghỉ hè). Khi gần đến phân trường, N dựng xe để lề đường sau đó đi bộ lên và gặp 04 (bốn) cháu nhỏ là Đặng Mùi S (sinh năm 2012), Đặng Tiến Thành (sinh năm 2015), Phùng Mùi D (sinh năm 2013), Phùng Sùn T4 (sinh năm 2015) cùng trú tại xóm S, xã R, Nguyên Bình, Cao Bằng đang chơi tại sân trường. Tại đây N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi đến trước cửa một lớp học (cửa đang chốt trong) dùng 2 tay giật mạnh cánh cửa làm cho thanh chốt ngang bên trong cánh cửa bị gẫy, sau đó N đi vào lớp học do giáo viên Đàm Thị Lệ H1 quản lý, lấy trộm được 01 (một) chăn băng lông, 01 (một) thùng mì tôm KOKOMI để

trên nóc tủ (tủ gỗ ép) phía bên trái từ hướng cửa đi vào, 01 (một) màn bung để trên bàn học sinh ở giữa lớp học phía sát tường bên trong. Sau khi trộm được những tài sản trên N cho chăn, thùng mì tôm vào trong một chiếc thùng carton dùng băng dính trắng dính lại, còn chiếc màn bung N gấp nhỏ cho vào túi nilon để mặt trên thùng carton rồi đem tất cả đi vòng qua đằng sau lớp học đi về. Các cháu nhỏ sau khi thấy N giật cửa vào lớp học đã xuống quán bán hàng của bà Đặng Mùi P ở gần phân trường để báo cáo. Bà P dẫn các cháu nhỏ quay ra nhìn thấy bị cáo N đã bỏ đi nên cùng các cháu lên lớp học kiểm tra và phát hiện tài sản đã trộm được N để cạnh téc nước phía sau của dãy lớp học. Sau đó bà P báo cho Trưởng xóm S để liên lạc với cô giáo Đàm Thị Lệ H1 phụ trách lớp học. Nhận được thông tin, bà H1 đã đến lớp học kiểm tra lại toàn bộ tài sản và có đơn trình báo Công an xã R, huyện B giải quyết theo quy định.

Sau khi nhận được tin báo, Công an xã R tiến hành xác minh ban đầu và chuyển tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình tiến hành điều tra, xác minh theo thẩm quyền. Những đồ vật, tài liệu đã thu giữ, tạm giữ gồm:

- 01 (một) thanh chốt cửa ngang bằng kim loại đã bị gãy thành hai phần;
- 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu VIETTIEP đã qua sử dụng;
- 01 (một) màn tự bung kích thước 1,8m x 2m x 1,5m (màn cũ đã qua sử dụng)
- 01 (một) chăn băng lông cũ nhiều màu sắc khác nhau (chăn đã qua sử dụng);
- 01 (một) thùng mì tôm nhãn hiệu KOKOMI 90.

Tại Cơ quan Công an Lý Sành N đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, quá trình điều tra xác định Lý Sành N có 01 (một) tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản bị UBND xã A, huyện B, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03, ngày 31 tháng 5 năm 2023 với hình phạt tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Ngày 27/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình gửi yêu cầu định giá tài sản số 47 đối với các tài sản bị cáo N trộm cắp. Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận tổng giá trị tài sản định giá là 117.000 đồng *(Một trăm mười bảy nghìn đồng)*. Cụ thể:

- 01 (một) màn tự bung kích thước 1,8m x 2m x 1,5m (màn cũ đã qua sử dụng) không định giá.

- 01 (một) chăn băng lông cũ nhiều màu sắc khác nhau (chăn đã qua sử dụng) không định giá.

- 01 (một) thùng mì tôm nhãn hiệu KOKOMI 90 còn nguyên thùng 30 gói chưa mở có giá trị 117.000 đồng *(Một trăm mười bảy nghìn đồng)*.

Tại biên bản họp số 13 ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự xác định: 01 (một) màn tự bung kích thước 1,8m x 2m x 1,5m (màn cũ đã qua sử dụng) và 01 (một) chăn băng lông cũ nhiều màu sắc khác nhau (chăn đã qua sử dụng) không có đủ thông tin để định giá như: nguồn gốc xuất xứ, đặc điểm kỹ thuật, năm đưa vào sử dụng, biên bản xác định tỷ lệ chất lượng còn lại của tài sản vào thời điểm cần định giá. Do vậy Hội đồng không tiến hành định giá tài sản.

Xét thấy việc trả lại các tài sản tạm giữ là vật chứng của vụ án khó bảo quản, tài sản có hạn sử dụng, không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-XLVC ngày 25 tháng 8 năm 2023. Trả lại toàn bộ vật chứng trên cho chủ sở hữu các tài sản là bà Đàm Thị Lệ H1 (sinh năm 1987), trú tại xóm Q, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng vào ngày 28/8/2023.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSNB ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố Lý Sành N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, các điểm b, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 96 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lý Sành N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị áp dụng biện pháp tư pháp đưa bị cáo Lý Sành N vào trường giáo dưỡng với thời hạn từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt vấn đề xem xét.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Sành N thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo nhất trí, không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với bản cáo trạng truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo về nhân thân, hoàn cảnh phạm tội: Bị cáo phạm tội đang trong độ tuổi vị thành niên, sống tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tài sản trộm cắp được giá trị không lớn, bị cáo đã hợp tác để giúp cơ quan nhà nước giải quyết vụ án được nhanh chóng, dứt điểm. Do vậy người bào chữa đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 4 Điều 91, Điều 96 không áp dụng hình phạt đối với bị cáo mà áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng với mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là 12 (mười hai) tháng để bị cáo có môi trường học tập và rèn luyện, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, qua đó vẫn đảm bảo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại các biên bản lấy lời khai, đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa của bị hại Đàm Thị Lệ H1 trình bày: Bà H1 là giáo viên phụ trách phân trường mầm non S, xã R, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Ngày 08/7/2023 bà H1 đang trong thời gian nghỉ hè thì nhận được thông tin tại lớp học do mình quản lý bị trộm cắp tài sản. Sau khi đến lớp học kiểm tra bà xác định các tài sản của cá nhân bà đã bị trộm cắp nên trình báo Công an giải quyết. Quá trình điều tra, bà H1 đã nhận lại đầy đủ toàn bộ tài sản của mình, bà không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Lý Sành N và yêu cầu Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bản trình bày của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại và những người làm chứng đã được tống đạt hợp lệ nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lý Sành N thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/7/2023 bị cáo N (sinh ngày 25/10/2006) một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B-351.11 đến phân trường Mầm non S, xã R, huyện B lén lút trộm cắp các tài sản gồm: 01 màn bung, 01 chăn băng lông, 01 két mì tôm của bà Đàm Thị Lệ H1 (giáo viên phân trường Mầm non S). Theo Kết luận định giá tài sản, các tài sản trộm cắp có giá trị 117.000 đồng *(Một trăm mười bảy nghìn đồng)*. Xác định tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo được 16 tuổi 08 tháng 13 ngày, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Lý Sành N có một tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản và bị xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 31/5/2023, chưa được xóa tiền sự.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, kết luận định giá tài sản... Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của

người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có tổng giá trị 117.000 đồng *(Một trăm mười bảy nghìn đồng)* với mục đích mang đi bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa tiền sự, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

..."

Do đó Cáo trạng số 31/CT-VKSNB ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Lý Sành N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và mức hình phạt đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với yêu cầu của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 thấy rằng theo hướng dẫn nghiệp vụ tại Công văn số 212 ngày 13/9/2019 của Tòa án nhân dân tối cao quy định về tình tiết *"Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án"* được hiểu là trường hợp người phạm tội có những hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp các cơ quan này phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới. Việc N có hành vi trộm cắp sau đó bị phát hiện và bỏ đi, tại cơ quan điều tra bị cáo N thành khẩn khai nhận đã được áp dụng tại

điểm s, nên không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lý Sành N có nhân thân xấu, là người chưa thành niên (thuộc trường hợp người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) nhưng không chịu học tập, tu dưỡng bản thân, bỏ học sau khi học xong lớp 5, có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa tiền sự.

Về mức hình phạt: Hành vi của bị cáo Lý Sành N thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt không lớn nhưng là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội và trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bố đẻ của bị cáo là ông Lý Kiềm P cho biết bị cáo N thường xuyên bỏ nhà đi chơi không xin phép, mặc dù bố mẹ đã nhắc nhở, khuyên bảo N nhiều lần nhưng không nghe. Hiện nay gia đình không còn cách nào khác để giáo dục nên mong muốn cơ quan có thẩm quyền đưa ra biện pháp để giáo dục, quản lý cháu N theo quy định. Điều đó cho thấy gia đình bị cáo không quản lý, giáo dục được bị cáo. Căn cứ Điều 90, Điều 91, Điều 96 của Bộ luật hình sự và khoản 6 Điều 423 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết áp dụng hình phạt mà áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, có cơ hội học văn hóa, học nghề và lao động trong môi trường phù hợp với độ tuổi để phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng biện pháp tư pháp đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Lý Sành N còn ở độ tuổi chưa thành niên, không có nghề nghiệp và thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại xác nhận không có yêu cầu gì đối với bị cáo N. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, các tài sản do bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã được trả lại cho bị hại, bị hại Đàm Thị Lệ H1 xác nhận đã nhận đầy đủ và không có ý kiến gì. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Lý Sành N là cá nhân thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX màu xanh biển kiểm soát 11B1-351.11 bị cáo điều khiển đi đến phân trường Mầm non S, xã R, huyện B vào ngày 08/7/2023 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Lý Kiềm P (là bố đẻ của bị cáo) mua năm 2019, đăng ký xe mang tên Lý Kiềm P. Ngày 08/7/2023 bị cáo N tự ý lấy xe của ông P đi chơi không xin phép. Kiến nghị gia đình bị cáo có biện pháp quản lý tài sản, chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông, không giao tài sản xe máy cho người điều khiển khi chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Sành N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 96 của Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 6 Điều 423 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Lý Sành N thời hạn là 12 (Mười hai) tháng. Thời hạn được tính từ ngày bị cáo bị đưa vào trường giáo dưỡng.

Trường giáo dưỡng có trách nhiệm quản lý, giáo dục bị cáo Lý Sành N trong thời gian áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng: Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có yêu cầu gì nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Sành N.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- UBND xã A;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Hoàng Thị Thu Lịch